

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 29/2018/HS-ST

Ngày: 08/6/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Giới

Ông Lưu Huy Hà

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/HSST ngày 03/5/2018 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1982, đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ 5, khu phố PX, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Tổ 5, ấp TK, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ Công ty Cao su Bình Long; Tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Văn P và bà Trần Thị D; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Y, sinh năm 1983, có ba con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2017; bị bắt từ ngày 26/12/2017 bị tạm giữ và tạm giam tới nay.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trịnh Thị Hồng T, sinh năm 1985, trú tại: Tổ 3, ấp TH, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Người làm chứng:

Lâm Công T, sinh năm 1988, trú tại: Tổ 6, ấp 4, xã LT, huyện LN, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt)

Lưu Hiền Tường V, sinh năm 1986, HKTT: số 18/48A TQD, phường 14, quận 3, TP. HCM; Chỗ ở: Tổ 3, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt)

Huỳnh Thanh L, sinh năm 1988, HKTT: Ấp 3, xã HN, huyện TU, tỉnh Bình Dương, Chỗ ở: Tổ 3, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/12/2017 tại tổ 02, ấp TK, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước lực lượng phòng chống ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra -

Công an thị xã Bình Long, theo dõi phát hiện Nguyễn Tấn Đ đang bán cho Lâm Công T 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) ma túy. Nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ trên tay T 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn nghi là ma túy (niêm phong theo quy định, ký hiệu M1), tạm giữ từ Đ 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn nghi là ma túy (niêm phong theo quy định, ký hiệu M2), 03 tờ tiền Polymer mệnh giá mỗi tờ là 100.000 đ (một trăm ngàn đồng), 01 điện thoại di động có số thuê bao thứ nhất 0966.7737121, số thuê bao thứ hai 0886.084020, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sisius, biển số kiểm soát: 93H6-6146.

Tại Kết luận số 669/2017/GĐ ngày 28/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

“-M1 là ma túy, có trọng lượng là 0,1505 gam là Methamphetamine

- M2 là ma túy, có trọng lượng là 0,0607 gam là Methamphetamine »

Ngoài ra còn làm rõ các lần bán ma túy khác như sau:

-Đ bán ma túy cho T 02 lần:

+Khoảng đầu tháng 12/2017,Đ bán cho T 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) ma túy đá tại phòng số 05, nhà nghỉ Bảo Trâm thuộc, tổ 03, ấp Thanh Tuấn, xã Thanh Lương.

+Vào trưa ngày 25/12/2017 (trước khi bị bắt 01 ngày), Đ bán cho Thảo 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) ma túy đá tại cổng nhà mẹ của Đ thuộc tổ 05, ấp Thanh Kiều, xã Thanh Lương.

-Đ bán cho Lưu Hiền Tường V, 02 lần ma túy:

+Khoảng 19 giờ, ngày 23/12/2017,Đ bán cho V 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) ma túy đá, tại phòng số 10, nhà nghỉ Bảo Trâm (V chưa trả tiền cho Đ).

+Đến khoảng 22 giờ, ngày 24/12/2017,Đ bán tiếp cho V 500.000 (năm trăm ngàn đồng) ma túy đá, tại phòng số 10, nhà nghỉ Bảo Trâm, sau khi nhận ma túy V trả cho Đ 800.000 đ (tám trăm ngàn đồng) là tiền mua ma túy của hai lần.

Từ lúc bắt quả tang bị tạm giữ và trong suốt quá trình điều tra và giai đoạn truy tố Nguyễn Tấn Đ khai báo thành khẩn, ngoài lần bị bắt quả tang Đ tự khai ra các lần bán ma túy khác. Từ cơ sở đó Cơ quan điều tra triệu tập Lâm Công T và Lưu Hiền Tường V làm rõ như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 14/CT-VKSBL ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Nguyễn Tấn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Kiểm sát viên luận tội bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ngoài lần bị bắt quả tang thì bị cáo còn tự nguyện khai ra những lần phạm tội mua bán ma túy trước đó. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm o, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo mức án từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, đồng thời yêu cầu giải quyết vật chứng, tiền bạc liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa Nguyễn Tấn Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập về thời gian địa điểm và cách thức, thủ đoạn thực hiện tội phạm. Cụ thể: Vào trưa ngày 26/12/2017 Nguyễn Tấn Đ đang bán ma túy cho Lâm Công T tại quán Cà phê Giọt Đắng ở Tổ 2, ấp TK, xã TL, thị xã BL thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ tang vật là một ống nhựa hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn, kết quả giám định là Methamphetamine (thường gọi là ma túy đá) trọng lượng 0,1505 gam. Sau khi bị bắt giữ Đ còn khai nhận trước đó đã hai lần bán ma túy cho Lâm Công T và hai lần bán ma túy cho Lưu Hiền Tường V, cùng loại ma túy với lần bị bắt giữ. Như vậy Nguyễn Tấn Đ đã nhiều lần mua bán ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Đ theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng pháp luật.

Với thủ đoạn lén lút mua ma túy về chia nhỏ để bán cho các con nghiện thu lợi bất chính, bị cáo đã năm lần thực hiện hành vi phạm tội, thu lợi 1.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của nhà nước, góp phần tạo nên tình trạng nghiện ngập, hút chích của một bộ phận thanh thiếu niên trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có đủ nhận thức để biết ma túy là chất mà nhà nước cấm mua bán, sử dụng. Bị cáo cũng biết sử dụng chất ma túy sẽ gây nghiện, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tổn hại tiền bạc và gây nhiều hệ lụy xấu cho xã hội. Nhưng vì bản thân bị cáo nghiện ma túy, muốn có tiền sử dụng ma túy nên bị cáo đã bất chấp pháp luật mua ma túy về vừa để bán vừa để sử dụng. Từ lời khai của Bị cáo, cơ quan điều tra đã chứng minh được bị cáo đã 5 lần thực hiện hành vi mua bán ma túy. Vì vậy cần thiết phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về nhân thân, bị cáo đã hai lần phạm tội, bị Tòa án xét xử vào các năm 2002 và 2015. Mặc dù cả hai lần đều đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, trở thành người công dân tốt mà ngược lại bị cáo lại sa vào con đường nghiện ngập và hậu quả là tiếp tục phạm tội. Đây là yếu tố mà Hội đồng xét xử cần phải cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát cho rằng sau khi bị bắt quả tang, bị cáo đã tự mình khai nhận những lần mua bán ma túy trước đó mà chưa ai biết, nên đề nghị áp dụng điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là Người phạm tội tự thú để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không đúng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 4 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm 7 phần I Công văn số 81/2002/TANDTC ngày 10/6/2002 của Tòa án nhân dân tối cao nên không được chấp nhận.

Khi bị bắt quả tang, lực lượng chức năng còn thu giữ trong người bị cáo một lượng ma túy 0,067 gam Methamphetamine, nhưng số ma túy này không nhằm mục đích mua bán nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Về nguồn gốc ma túy Đ khai mua của người đàn ông không rõ nhân thân tại khu vực quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với Lâm Công T và Lưu Hiền Tường V là những người mua ma túy của Đ để sử dụng, tiến hành xét nghiệm thì T và V dương tính với ma túy nên đã bị Cơ quan điều tra xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với hai mẫu vật thu giữ (M1, M2) sau giám định, kết luận là chất ma túy (Methamphetamine) nên cần tịch thu tiêu hủy;

Điện thoại di động hiệu Nokia và hai số thuê bao 0886084020, 09667737121 là điện thoại dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước;

Số tiền 300.000đ thu giữ là tiền của Lâm Công T trả cho bị cáo để mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước;

Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93H6-6146 mà bị cáo sử dụng đi bán ma túy là xe của chị Trịnh Thị Hồng T cho bị cáo mượn, khi cho mượn xe chị T không biết Đ dùng làm phương tiện phạm tội nên trả lại xe cho chị T.

Về số tiền bị cáo Đ có được từ việc bán ma túy cho Lâm Công T và Lưu Hiền Tường V là 1.200.000đ là tiền thu lợi bất chính cũng phải tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 8 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy hai mẫu vật M1 = 0,1007gram, M2 = 0,0208 gram;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước một Điện thoại di động hiệu Nokia có Imei 1:355106/07/692118/4 và hai số thuê bao 09667737121, 0886084020;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) là tiền bị cáo Nguyễn Tấn Đ bán ma túy cho Lâm Công T;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có của bị cáo Nguyễn Tấn Đ là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng);

Trả lại cho chị Trịnh Thị Hồng T một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 93H6-6146.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX Bình Long;
- Cơ quan CSĐT-CA TX Bình Long;
- Nhà tạm giữ-CATX Bình Long;
- THADS TX Bình Long;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ĐÃ KÝ)

Phạm Bình